

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MẦM NON ANH ĐÀO
Số: 88/BC-MNAD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gò Vấp, ngày 12 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết tình hình Giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023

I. Kết quả đạt được

1. Nhóm giải pháp về công tác quản lý

1.1 Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản liên quan giáo dục mầm non và thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua

a. Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản liên quan giáo dục mầm non

Năm học 2022-2023, trường Mầm non Anh Đào đã tổ chức triển khai đến đội ngũ CBGVNV và cha mẹ học sinh các văn bản sau:

- Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;
- Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.
- Nghị định số 1677/2018/NĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.
- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học...
- Thực hiện theo hướng dẫn danh mục dịch vụ, định mức kinh tế- kỹ thuật, dịch vụ, quy định khung giá và mức giá dịch vụ, trong cơ sở GDMN công lập được thực hiện và không sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm: dịch vụ bán trú, GDMN ngoài giờ và đưa đón trẻ;
- Triển khai đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và CMHS các quy định về làm quen Tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo: Thông tư số 50/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo
- Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành

kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Thông tư số: 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường mầm non và Điều lệ Trường mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tư số: 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (3-4 tuổi) và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2022-2030.

- Nghị định 105/2000/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách phát triển GDMN;

- Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Triển khai Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 11/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở GDMN, tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

- Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học trong nhà trường.

b. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua

- Trường đã lên kế hoạch phát động phong trào thi đua theo 5 đợt (20/11, 3/2, 8/3, 30/4 và 19/5) và đã thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua:

- Ngày 20/11 phát động thi đua: Thi giáo viên giỏi cấp trường (32/40 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp Trường; Hội thi đồng diễn thể dục nhịp điệu cho học sinh toàn trường.
 - Tham gia thi thể thao chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11). Môn Bơi lội. Kết quả: Giải nhì tự do Nữ 50m.
 - Tham gia thi giáo viên giỏi cấp Quận. Kết quả: 10/10.
 - Tham gia Hội thi đồng diễn trong ngày hội “Năng lượng mới cả ngày vui” cấp Thành phố, năm học 2022 – 2023. Kết quả: Đạt giải nhất.
 - Tham gia Hội thi ẩm thực “Xuân yêu thương” lần thứ 5 năm 2023. Kết quả: Đạt giải khuyến khích.
 - Đạt Giải nhất Hội thi Tuyên truyền về Đề án 06- Tiểu phẩm “Hãy thay đổi nhận thức của chính mình”. Do Đảng ủy phường 17 tổ chức.
 - 01 giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp Thành phố.
 - Tham gia hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp Thành phố (Cụm 1). Có 03 bé tham gia thi. Kết quả 01 Giải Nhất; 01 Giải Nhì; 01 Giải Ba.
 - Tổ chức tuyên truyền lịch sử giỗ Tổ Hùng Vương và thực hiện nghi thức dâng hương, sinh hoạt kỷ niệm ngày 30/4 và kỷ niệm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh qua hệ thống thông tin của nhà trường và tổ chức ôn lại truyền thống, diễu hành ngày 30/4...
 - Đăng ký tham gia Ngày hội khoa học và công nghệ do Quận Gò Vấp tổ chức với loại hình làm các lại trò chơi phát triển thể chất cho trẻ bằng việc tái chế lốp xe ô tô.
- 1.2. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát trong nhà trường**
- Ngay từ đầu năm học, trường đã ra Quyết định số 222/QĐ-MNAD ngày 03 tháng 10 năm 2022 thành lập Ban kiểm tra nội bộ có 08 thành viên. Danh sách Ban kiểm tra nội bộ là những người có uy tín về mặt chuyên môn, giúp đội ngũ nhận ra mặt mạnh để phát huy và những hạn chế khuyết điểm trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các cháu, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
 - Xây dựng kế hoạch 223/QĐ-MNAD ngày 03 tháng 10 năm 2022 về kiểm tra nội bộ trong nhà trường theo Quyết định số 222/QĐ-MNAD ngày 03 tháng 10 năm 2022 về ban hành kế hoạch kiểm tra công tác nội bộ năm học 2022 – 2023 và triển khai đến đội ngũ.
 - Kiểm tra với các hình thức kiểm tra định kỳ, đột xuất, nội dung cụ thể, thời gian, thành phần đoàn đều được triển khai đầu năm và hàng tháng công khai.

- Công tác phối hợp với Phòng giáo dục, Ủy ban nhân dân phường trong việc hỗ trợ quản lý cơ sở GDMN tư thực. Sau mỗi đợt kiểm tra, nhà trường hỗ trợ chuyên môn và giúp các nhóm tháo gỡ những khó khăn.

- Đối với công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra giáo viên, kiểm tra chuyên đề. Đã rà soát, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận theo nhiệm vụ được phân công trong từng tuần, từng tháng, từng học kỳ. Xem xét, xử lý kịp thời các hoạt động phát sinh tại trường đối với các cá nhân khi có sai phạm, điều chỉnh hoạt động quản lý cho phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Đã phát hiện kịp thời những vấn đề trong quản lý điều hành phát triển chưa tốt, những vấn đề còn hạn chế sai sót, những bộ phận, cá nhân nào phải chịu trách nhiệm và điều chỉnh khắc phục. Xác định những vấn đề thay đổi trong quản lý, tìm ra những biện pháp chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Phòng ngừa tốt các vi phạm và kiến nghị biện pháp xử lý, kiểm điểm trách nhiệm khi có vi phạm. Khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các buổi hội họp. Công tác kiểm tra đã nhận định rõ các hạn chế, tìm nguyên nhân và đưa giải pháp khắc phục cụ thể.

- Trong năm không có cá nhân, bộ phận nào vi phạm; số đơn vị bị xử lý: không;

- Tích cực tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn theo phân công.

- Thực hiện đúng các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất, phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân tại đơn vị.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường mầm non: Các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Thực hiện thường xuyên tự kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất, xây dựng các kế hoạch mua sắm, sửa chữa hè chuẩn bị năm học mới.

2. Nhóm giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng; an toàn sức khỏe cho trẻ

2.1 Đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

- Nhà trường thực hiện đúng các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.

- Có kế hoạch thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phòng, chống bạo hành trẻ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh.

- Xây dựng quy tắc ứng xử trong trường học và số điện thoại cần thiết trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng, có cơ chế giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

- Thực hiện bản cam kết “Nói không với hành vi bạo hành trẻ em” giữa phụ huynh với nhà trường; giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên với nhà trường.

→ Kết quả: Trong năm học 2022-2023, không có trường hợp nào bạo hành trẻ.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Nhà trường có phương án khắc phục các yếu tố nguy cơ gây tai nạn và có phương án dự phòng xử lý tai nạn, thương tích; cán bộ y tế giải quyết các vấn đề về sơ cứu, cấp cứu, xử lý bệnh tại chỗ trước khi chuyển bệnh viện.

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường học, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích cụ thể trên cơ sở thực tế của nhà trường.

- Có kế hoạch, biên bản kiểm tra đồ dùng, đồ chơi ngoài trời hàng tháng.

- Thường xuyên cải tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn. Kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ gây thương tích.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế nuôi, dạy trẻ; duy trì lịch phân công giáo viên quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Đảm bảo an toàn cho trẻ cả về thể chất và tinh thần.

- Huy động sự tham gia của các thành viên trong trường, phụ huynh của trẻ và cộng đồng, phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn, thương tích để có các.

- Thực hiện đúng theo Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Nhà trường tổ chức diễn tập phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vào ngày 22/12/2022.

- Đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.

- Khẩu phần ăn cho trẻ đạt từ 60% đến 70% đối với trẻ nhà trẻ và từ 50 – 55% đối với trẻ mẫu giáo. Thực đơn phong phú đa dạng, không trùng lặp trong tháng, phù hợp lứa tuổi và phù hợp thể trạng, giúp trẻ phát triển tốt tầm vóc, trí tuệ.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Dự giờ nấu ăn của cấp dưỡng và góp ý về kỹ thuật chế biến, về chế độ ăn phù hợp với từng độ tuổi.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ ăn theo từng độ tuổi, với mức đóng 35.000đ/cháu/ngày.

- Có chế độ ăn đặc biệt (SDD – BP, trẻ bệnh, trẻ dị ứng thức ăn).

- Đội ngũ giáo viên thường xuyên chú trọng giáo dục trẻ văn hóa ăn uống trước, trong và sau bữa ăn được thể hiện cụ thể trong kế hoạch của quản lý và giáo viên, quan tâm điều chỉnh những thói quen không tốt và tập trung giáo dục hành vi văn minh, thói quen tốt cho trẻ trong ăn uống. Quan tâm những cháu ăn chậm, cháu cá biệt.

- Kiểm tra việc thực hiện sổ sách bán trú đúng qui định, thỏa thuận với phụ huynh học sinh về mức thu tiền ăn để đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn, trẻ được uống sữa mỗi ngày.

- Thực hiện tốt chuyên đề “*Tổ chức giờ ăn cho trẻ*” qua việc tổ chức thực hiện giờ ăn cho trẻ với nhiều hình thức: Sử dụng đa dạng dụng cụ ăn uống, ăn dưới hình thức cá nhân, ăn theo nhóm, tổ chức tiệc buffet... Tiếp tục chú trọng việc tích hợp giáo dục dinh dưỡng, trẻ biết ăn theo ý thích, chế độ ăn phù hợp tình trạng dinh dưỡng của bản thân, nâng cao kỹ năng tự phục vụ ở trẻ; giáo dục thói quen, hành vi văn minh, văn hóa ẩm thực cho trẻ. Phối hợp đồng bộ giữa hoạt động nuôi và dạy nhằm giúp trẻ hình thành kỹ năng sống, biết ứng xử trong các tình huống khác nhau trong văn hóa ẩm thực...

- Kiểm tra việc thực hiện sổ sách bán trú đúng qui định, thỏa thuận với phụ huynh học sinh về mức thu tiền ăn để đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn, trẻ được uống sữa mỗi ngày.

- Số trẻ đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe 1 lần/ năm: 874/874; tỷ lệ: 100%. Tẩy giun 2 lần/ năm.

- Số trẻ đến trường, lớp được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới 874/874; tỷ lệ: 100%.

- Việc phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì.

+ Thực hiện tốt công tác giám sát cân đo; đánh giá đúng tình trạng dinh dưỡng của trẻ nhằm đưa ra những biện pháp tác động kịp thời cho từng cá thể một cách có hiệu quả.

+ Hình thức tuyên truyền: bản tin, buổi họp PHHS, trao đổi giờ đón, trả trẻ, website trường, enetViet.

+ Với trẻ suy dinh dưỡng: Trường tổ chức tắm nắng, tăng cường vận động, đầu, giữa giờ với các vận động phù hợp với thể lực trẻ, cho trẻ tập các bài tập giúp trẻ phát triển chiều cao: Nhảy dây, xà đu..., cho trẻ ăn bổ sung sữa, pho mai... và tổ chức cân đo hàng tháng, theo dõi qua biểu đồ để có biện pháp kịp thời đối với trẻ chưa tăng cân.

+ Với trẻ thừa cân - béo phì: Tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý; về phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo cho trẻ ăn đúng khẩu phần quy định theo từng lứa tuổi, tuyệt đối không cho ăn vượt mức yêu cầu. Tăng cường cho trẻ ăn các loại trái cây ít năng lượng (thơm, bưởi, củ sắn...) và các loại rau củ, rau hấp, xào hoặc luộc trước giờ ăn cơm. Hạn chế ăn bánh kẹo, sôcôla và các thực phẩm nhiều chất béo như: Bơ, phomát, bánh có nhiều bơ. Đặc biệt, tăng cường các bài tập vận động mỗi ngày với nhiều hình thức, trang bị dụng cụ thể dục: Thang leo, đu dây, vòng lắc, xe đạp, bóng chuyền... nhằm giúp trẻ phát triển chiều cao và tiêu hao bớt năng lượng.

- Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quy trình bếp một chiều, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

- Hợp đồng mua thực phẩm an toàn, phải đầy đủ các khoản theo văn bản đã quy định. Nguồn thực phẩm cung cấp đảm bảo vệ sinh, an toàn; chế độ vệ sinh nguồn nước và lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng quy định. Đảm bảo môi trường vệ sinh nhà bếp, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh cá nhân.

- Bếp ăn bán trú ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. Nhân viên được khám sức khỏe định kỳ đúng qui định, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và sử dụng thường xuyên, đạt hiệu quả.

- Quy trình chế biến, nấu nướng thức ăn đảm bảo theo nguyên tắc một chiều.

- Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo quyết định số 1246/2017/QĐ-BYT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ y tế.

- Không sử dụng các phụ gia, phẩm màu theo quy định. Không sử dụng đồ chơi, dụng cụ đựng thức ăn làm bằng nguyên vật liệu có thể gây độc.

- Trong khuôn viên nhà trường không trồng những cây có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại.

- 100% cán bộ, nhân viên phụ trách bán trú được tập huấn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% nhân viên phụ trách bán trú khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Ban chỉ đạo công tác VSATTP tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các khâu và bộ phận tham gia chế biến, vận chuyển thức ăn và tổ chức bữa ăn cho trẻ.

2.2 Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Triển khai thực hiện đầy đủ nội dung trong Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học cho toàn thể CB-GV-NV. Công tác phối hợp với ngành y tế triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ em tại trường được thực hiện thường xuyên.

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh của trường.

→ Kết quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Đạt Tốt.

→ Kết quả đánh giá của đoàn kiểm tra y tế (Trung tâm y tế dự phòng Quận): Trường đạt 99/100 điểm.

- Trường đã phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong công tác phòng bệnh, phòng dịch, vệ sinh môi trường và cá nhân theo quy định, tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe...

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn, trường Mầm non Anh Đào xây dựng phương án phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, phòng, chống dịch COVID-19, trong tình hình mới, thực hiện đúng nguyên tắc 2K.

- Đảm bảo vệ sinh lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP, vệ sinh ăn uống và phòng bệnh dịch cho trẻ.

- Các lớp có đủ nước sạch sử dụng hàng ngày.
- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Thao tác rửa tay, lau mặt, chải răng đúng cách được trên 90% trẻ thực hiện tốt.
- Đa số các bé có thói quen, hành vi, kỹ năng trong việc giữ gìn vệ sinh chung tại trường, lớp.

- Không để xảy ra dịch bệnh.
- Tổ chức cho các cháu Nhà trẻ, Suy dinh dưỡng uống Vitamin A với tổng số 205 cháu (tháng 12/2022).

- Hàng tuần, hàng tháng vệ sinh khử trùng bề mặt môi trường, đồ dùng, đồ chơi của trẻ.
- Thực hiện hệ thống nước nóng công nghiệp để nấu ăn cho trẻ.
- Thực hiện tốt công tác giám sát cân đo; đánh giá đúng tình trạng dinh dưỡng của trẻ nhằm đưa ra những biện pháp tác động kịp thời cho từng cá thể một cách có hiệu quả.

+ Với trẻ suy dinh dưỡng: Trường tổ chức tắm nắng, tăng cường vận động, đầu, giữa giờ với các vận động phù hợp với thể lực trẻ, cho trẻ tập các bài tập giúp trẻ phát triển chiều cao và tổ chức cân đo hàng tháng, theo dõi qua biểu đồ để có biện pháp kịp thời đối với trẻ chưa tăng cân.

+ Với trẻ thừa cân - béo phì: Đảm bảo cho trẻ ăn đúng khẩu phần quy định theo từng lứa tuổi, tuyệt đối không cho ăn vượt mức yêu cầu.

- Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng ở mức dưới 1% và tỷ lệ trẻ dư cân - béo phì được khống chế dưới 10%. Kết quả đạt được:

* Nhà trẻ:

- Trẻ SDD nhẹ cân (SDDNC)

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu vào: 0

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 0

- Trẻ SDD thấp còi (SDDTC)

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu vào: 5/170 (tổng số trẻ nhà trẻ), tỷ lệ: 2.94%.

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 5/5 tỷ lệ: 100%.

- Trẻ SDD thể còi (nc+tc)

- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể còi đầu vào: 12/170 (tổng số trẻ nhà trẻ), tỷ lệ: 2.94%.
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể còi giảm: 12/12 tỷ lệ: 100%.
- Trẻ Thừa cân - Béo phì (TC-BP)
- + Số trẻ thừa cân, béo phì đầu vào: 4/170 (tổng số trẻ nhà trẻ), tỷ lệ: 2.35%.
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm: 3/4 tỷ lệ: 75%.
- * Mẫu giáo:
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu vào: 0
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: 0
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu vào: 4/614 (tổng số trẻ mẫu giáo), tỷ lệ: 0.33%.
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm: 3/4 tỷ lệ: 75%.
- Trẻ SDD thể còi (NC+TC)
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể còi đầu vào: 22/614 (tổng số trẻ mẫu giáo), tỷ lệ: 3.58%.
- + Số trẻ suy dinh dưỡng thể còi giảm: 22/22 tỷ lệ: 100%.
- Trẻ Thừa cân - Béo phì (TC-BP)
- + Số trẻ thừa cân, béo phì đầu vào: 85/614 (tổng số trẻ mẫu giáo), tỷ lệ: 13.84%.
- + Số trẻ thừa cân, béo phì giảm: 49/85 tỷ lệ: 57.65%.
- Nhà trường lồng ghép các nội dung Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi thông qua hoạt động giáo dục hiệu quả.

3. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1 Tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và triển khai củng cố các chuyên đề

+ Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non để triển khai đến đội ngũ CBQL và giáo viên trong toàn trường.

- Căn cứ kế hoạch số 3265/KH-GDDT ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch năm học 2022-2023 giáo dục mầm non; Kế hoạch số 966/KH-GDDT ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về ban hành Kế hoạch năm học 2022-2023 giáo dục mầm non; Kế hoạch số 198/KH-MNAD ngày 20 tháng 9 năm 2022 của trường Mầm non Anh Đào về Kế hoạch Giáo dục mầm non năm

học 2022-2023. Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non của trường Mầm non Anh Đào năm học 2022-2023 số: 204/KH-MNAD ngày 20 tháng 9 năm 2022. Đồng thời tiếp tục triển khai, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung giáo dục và tổ chức các hoạt động theo VBHN số 01 ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tháng 8/2022, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2021 – 2022. Giáo viên, các tổ khối và ban giám hiệu nêu những ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục để thực hiện tốt Chương trình GDMN, đồng thời tạo cơ hội cho giáo viên đặt câu hỏi, cùng Ban Giám Hiệu giải đáp những vướng mắc trong các nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức..., giải quyết tình huống. Đặc biệt, nhấn mạnh những lưu ý cần được chú trọng nhằm trang bị cho giáo viên những phương pháp dạy tốt hơn trong năm học mới.

- Ban giám hiệu cùng khối trưởng lập bảng dự kiến số lượng tiết học của từng lứa tuổi theo gợi ý của Phòng GD&ĐT và triển khai đến giáo viên và tổ chức xây dựng chương trình bằng việc cụ thể hóa các nội dung giáo dục sao cho phát triển đồng đều ở các lĩnh vực giáo dục.

-Trao quyền chủ động cho các giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung, phương pháp giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của đơn vị, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

- Các khối, lớp chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp lấy trẻ làm trung tâm phù hợp văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường khả năng nhu cầu của trẻ nhằm giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện Chương trình GDMN; Tiếp tục sử dụng phần mềm trong việc lập kế hoạch giáo dục; vận dụng phương pháp tiên tiến tổ chức hoạt động cho trẻ. Thường xuyên khai thác kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung trên kênh “NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP để hỗ trợ thực hiện chương trình”.

- Tích cực tham gia học tập và thực hiện chuyên đề trong các cơ sở giáo dục mầm non tại Cụm chuyên môn 4 để nâng cao chất lượng chuyên môn của trường; xây dựng các hoạt động

giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện, kinh tế xã hội tại địa phương; Tích cực tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho các trường, nhóm lớp trên vai trò của ban chất lượng Quận khi được phân công (Hiệu trưởng- Nguyễn Thị Vân).

- Ban Giám Hiệu tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên về phương tiện hiện đại để thuận tiện trong việc lập kế hoạch chương trình cũng như thực hiện mạng nội bộ trong nhà trường nhằm đạt hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo chương trình và lập kế hoạch tổ chức hoạt động vui chơi, hoạt động chăm sóc, hình thành kỹ năng sống cho trẻ như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lao động, kỹ năng làm việc theo nhóm...

- Ban giám hiệu tham gia vào các buổi họp tổ, khối để lắng nghe thảo luận của đội ngũ giáo viên trong công tác lập kế hoạch (năm - tháng). Có biện pháp giám sát việc thực hiện nội dung chương trình của giáo viên. Tổ, khối sẽ lựa chọn và sắp xếp thứ tự các nội dung giáo dục theo trình tự từ dễ đến khó để gợi ý cho những giáo viên mới chuyển khối.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra kế hoạch, giúp giáo viên kịp thời điều chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong việc xây dựng chương trình và tổ chức hoạt động...

+ Nhà trường đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

+ Việc tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung:

- Nhà trường đã xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung: Ngoài các giáo án, clip ghi hình các hoạt động học có hiệu quả, phương pháp tổ chức linh hoạt, trẻ tích cực hoạt động, hình thức tổ chức đa dạng, phong phú... để tải lên kho học liệu của nhà trường và hàng tháng các tổ khối sẽ xây dựng các giáo án hay, các clip có nội dung tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ giáo dục trẻ, gửi về ban giám hiệu. Sau đó ban giám hiệu sẽ phê duyệt và đăng tải tiếp tục vào kho học liệu của nhà trường. Với địa chỉ trang website <https://mnanhdaogovap.hcm.edu.vn/> và kênh youtube Mầm non Anh Đào(<https://youtube.com/channel/UC1PBiEHbxxAVZ9MDSf2yD9g>). Sau đó, giới thiệu, chia sẻ cho đội ngũ giáo viên, cha mẹ học sinh địa chỉ trang học liệu để mọi người khai thác và sử dụng. Bên cạnh đó, nhà trường cũng tích cực tham gia gửi bài cho Tổ mầm non đăng trên kênh youtube của quận Ngôi nhà bé thơ.

=> Kết quả: Kho tài liệu nhà trường có 374 video.

- Năm 2022-2023, trường đã triển khai tổ chức 09 chuyên đề. Cụ thể như sau:

+ Thao giảng chuyên đề “Xây dựng môi trường hoạt động giáo dục cho trẻ Nhà trẻ”- chuyên đề cấp Quận (thực hiện trong tháng 10/2022); số lớp: 19 lớp; số người tham dự: 43 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng).

+ Thao giảng chuyên đề “Tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ 5 tuổi” - chuyên đề cấp trường (thực hiện trong tháng 10/2022); số lớp: 4 lớp; số người tham dự: 11 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng).

+ Thao giảng chuyên đề “Sử dụng sản phẩm của trẻ trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động vui chơi. Tổ chức hoạt động vui chơi theo chủ đề” - chuyên đề cấp trường (thực hiện trong tháng 10/2022); số lớp: 19 lớp; số người tham dự: 43 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng).

+ Thao giảng chuyên đề “Tổ chức hoạt động cho trẻ Nhà trẻ làm quen với tạo hình và âm nhạc” - chuyên đề cấp trường (thực hiện trong tháng 02/2023); số lớp: 4 lớp; số người tham dự: 13 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng).

+ Thao giảng chuyên đề “Hướng dẫn giáo viên nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ thông qua hoạt động tạo hình” - chuyên đề cấp trường (thực hiện trong tháng 4/2023); số lớp: 19 lớp; số người tham dự: 43 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng).

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên theo tài liệu Bộ 06 chuyên đề; số lớp: 19 lớp; số người tham dự: 43 người; kinh phí: 0 đồng (Bằng chữ: Không đồng):

+ “Hướng dẫn xây dựng môi trường hoạt động giáo dục cho trẻ Nhà trẻ”.

+ “Tổ chức hoạt động cho trẻ Nhà trẻ làm quen với tạo hình và âm nhạc”.

+ “Hướng dẫn giáo viên nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ thông qua hoạt động tạo hình”.

+ “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công tác chuyển đổi số trong quản lý giáo dục mầm non”.

+ Tập huấn Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và công cụ đánh giá; tiếp tục triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” - Năm thứ 2.

+ Tập huấn Bảng đánh giá trẻ toàn cầu GGA.

- Trong năm đã đón giáo viên các trường Mầm non trong Quận về trao đổi học tập kinh nghiệm trong việc xây dựng môi trường giáo dục và thực hiện hồ sơ sổ sách bán trú.

+ Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 về ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Nhà trường

đã ký hợp đồng liên kết với đơn vị Anh ngữ Tân Văn đủ điều kiện quy định tại Thông tư, và lập kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định. Nhà trường đã lựa chọn tài liệu đã được Sở giáo dục, cho phép ban hành để sử dụng. Đã tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

- Nội dung: Cho trẻ Làm quen Tiếng Anh theo các giáo trình được Sở GD&ĐT cho phép sử dụng: Tập cho trẻ nghe-hiểu, hỏi-đáp được những mệnh lệnh đơn giản trên lớp, ở nhà, môi trường xung quanh... biết một số đồ đạc, vật gần gũi, một số mẫu câu đơn cơ bản; Làm quen một số bài hát, bài thơ tiếng Anh, vận động theo nhạc; Tô màu, nhận dạng được vật thông qua một số bài tập và chương trình chú trọng rèn luyện phát âm cho trẻ.

- Giáo viên đã áp dụng phương pháp “học mà chơi- chơi mà học”; Tổ chức cho trẻ trực tiếp hoạt động chơi với đồ vật, đồ chơi; Sử dụng các trò chơi, các yếu tố chơi một cách thoải mái, tránh mọi hình thức áp đặt; Tạo mọi điều kiện cho trẻ quan sát vật thật, vật mẫu, con rối, tranh ảnh, xem băng ghi hình, nghe tiếng do người bản xứ đọc; Xây dựng tình huống hấp dẫn, kích thích tính tò mò của trẻ và duy trì hứng thú đối với tiếng Anh của trẻ và hạn chế sử dụng tiếng Việt, thay vào đó là các động tác, cử chỉ của thầy cô, tận dụng tình huống.

- Đối tượng học: các cháu trai khối Mầm + Chồi + Lá.

- Số lượng tham gia đến thời điểm này là 544 học sinh.

+ Kết quả tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi mầm non cấp Quận, Thành phố

+ Đạt Giáo viên giỏi cấp trường: 32 giáo viên.

+ Đạt giáo viên giỏi cấp quận: 10 giáo viên.

+ Tham gia hội thi Giáo viên giỏi cấp Thành phố năm học 2022-2023: 01 giáo viên (Chưa có kết quả).

** Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi*

- CBQL tham gia tập huấn, hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục. Sau đó triển khai cho 100% giáo viên trong nhà trường.

- Nhà trường đã xây kế hoạch thực hiện chương trình. Định hướng các tổ khối, các nhóm lớp xây dựng chương trình theo Thông tư 01 của Bộ giáo dục và Đào tạo và xây dựng, phát triển chương phù hợp với lứa tuổi và điều kiện của địa phương.

- Nhà trường thực hiện họp bồi dưỡng chuyên môn 1 lần/tháng, tổ/khối họp 2 lần/tháng. Nội dung chú trọng đến nhận định các công tác trong tháng, nêu những ưu-khuyết khi giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường và đưa ra những giải pháp khắc phục các hạn chế. các tổ khối chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng môi trường, tổ chức các hoạt động, công tác đánh giá trẻ và công tác phối hợp với cha mẹ trẻ để cùng thực hiện tốt chương trình giáo dục của lớp, của khối và của trường.

- Cùng cố một số phương pháp tổ chức tiết dạy kỹ năng thông qua các giáo án mẫu, thao giảng giờ học, tài liệu hướng dẫn trang bị thêm kiến thức cho giáo viên trong tổ chức các hoạt động.

- Phát huy hiệu quả hoạt động giáo viên giỏi cấp trường (tổ chức thao giảng, ghi hình tiết dạy cho giáo viên cùng học tập), nhân rộng những sáng kiến kinh nghiệm tốt của Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở trong nhà trường.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, tổ chức thực hiện chương trình GDMN...

+ Nhà trường đã mạnh dạn, triển khai các biện pháp áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến trong tổ chức giáo dục của trường.

Thứ nhất là đầu tư cơ sở vật chất hiện đại: Ban giám hiệu nhà trường đã thực hiện công tác tham mưu và trang bị đầy đủ được hệ thống đồ dùng, đồ chơi phong phú, hiện đại cho các lớp học, phòng chức năng, khu vực ngoài trời. Nhà trường liên tục đầu tư, cải tạo, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất, trong năm đã làm mới được khu vực tắm mưa nhân tạo, các đôi cỏ phát triển vận động treo, các trò chơi vận động...

- 100% lớp học được trang bị đồ dùng đồ chơi theo qui định và các thiết bị hiện đại phù hợp với GDMN quốc tế như: ti vi, máy in, máy tính nối mạng Internet. Bên cạnh những trang thiết bị đồ dùng đồ chơi hiện đại là sự phong phú, đa dạng các nguyên vật liệu tự nhiên và tái chế. Đồ dùng đồ chơi của các lớp học phong phú, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, có tính hệ thống khoa học và tiện dụng, thường xuyên được bổ sung, thay đổi căn cứ trên khả năng và mong muốn của trẻ.

- Sân chơi được quy hoạch hợp lý theo mô hình thuận lợi cho trẻ hoạt động với các khu vực: Khu phát triển thể chất; sân chơi bóng rổ; sân đá banh; khu vườn ươm, khu vườn hoa, khu chơi cát nước, khu vực tắm mưa, hồ cá, đảm bảo thẩm mỹ và đưa thiên nhiên gần với trẻ hơn, mở ra cho các con một không gian tuyệt vời để trải nghiệm, sáng tạo.

- Ngoài ra, nhà trường đang dần hoàn thiện hệ thống các phòng chức năng trang bị đầy đủ đồ dùng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng các tiêu chuẩn hội nhập quốc tế như: phòng âm nhạc; phòng thư viện; phòng kismart;

- Nhà trường đang xây dựng kế hoạch đầu tư cho phòng ứng dụng phương pháp Montessori và phương pháp giáo dục STEAM với hệ thống giáo cụ cho các lứa tuổi. Các góc hoạt động trong phòng được chia theo 5 lĩnh vực chủ đạo (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật, toán học). Dự kiến hoàn thiện và đưa vào sử dụng trong năm học 2023-2024.

Thứ hai là CBQL chủ động tham gia các lớp bồi dưỡng về phương pháp Montessori và phương pháp STEAM, sau đó chia sẻ cho giáo viên phương pháp giáo dục tiên tiến, đồng thời khuyến khích giáo viên tham gia học tập phương pháp tiên tiến để nâng cao tay nghề.

- Đã có một số giáo viên tham gia học và tự nghiên cứu phương pháp tiên tiến này. Trên cơ sở những kiến thức, kỹ năng đã học được về STEAM và Montessori, giáo viên đã chia sẻ và lan tỏa đến đồng nghiệp kinh nghiệm mình tích lũy được thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn. Nhờ đó, phương pháp giáo dục STEAM và Montessori đã được giáo viên thiết kế và tổ chức khá nhiều tại trường.

Thứ ba là nhà Ứng dụng phương pháp GD tiên tiến đổi mới vào tổ chức các hoạt động GD trong nhà trường. Cụ thể:

- Ứng dụng phương pháp Montessori dạy trẻ kỹ năng thực hành cuộc sống.

- Từ những bài học đầu tiên như Đóng mở cúc áo; đóng mở khóa; buộc dây; đóng mở đai; dùng đũa gắp; rót nước... Các hoạt động được tổ chức theo các cách thức từ đơn giản đến phức tạp. Mỗi hoạt động gồm 3 bài học theo 3 mức độ khó dần. Hoạt động rèn kỹ năng thực hành cuộc sống theo phương pháp Montessori trong nhà trường không chỉ giúp rèn luyện cơ tay, các vận động thô và tinh mà còn rèn cho các bé tính cẩn thận, kiên trì, tập trung trong công việc và hướng đến mục đích xã tốt đẹp là giúp trẻ có thể tự làm những công việc đơn giản hàng ngày để chăm sóc bản thân, giúp đỡ cô giáo, bố mẹ.

- Ứng dụng phương pháp STEAM: Điểm nổi bật của phương pháp STEAM là sự kết nối giữa các lĩnh vực, các thí nghiệm, hoạt động thực tiễn giúp trẻ có thể rút ra kết luận và ghi nhớ sâu sắc.

- Để thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng phương pháp STEAM nhà trường đã xây dựng nội dung giáo dục gần gũi, thiết thực với các chủ đề trong năm học, thu hút trẻ say mê sáng tạo. các nội dung giáo dục được xây dựng theo nguyên tắc đồng tâm, phát triển dần nội dung theo

mức độ tư duy và kĩ năng của trẻ từng độ tuổi. Giáo viên đưa ra vấn đề để trẻ khám phá, tìm hiểu các nguyên lý khoa học đơn giản và hướng trẻ đến việc thiết kế, chế tạo ra một sản phẩm mới có tính ứng dụng trong cuộc sống. Những trải nghiệm thú vị, những thí nghiệm đặc biệt khiến trẻ vô cùng hứng thú, giúp các bé lĩnh hội tri thức và rèn luyện khả năng tư duy, sáng tạo, sự mạnh dạn, tự tin cũng như kĩ năng hoạt động nhóm.

- Với sự đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất và bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, 100% hoạt động giáo dục trong trường được tổ chức theo hình thức đổi mới lấy trẻ làm trung tâm, trẻ được phát triển toàn diện, đạt yêu cầu độ tuổi, có các kĩ năng xã hội tốt, nhanh nhẹn, tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp ứng xử, chủ động tìm kiếm thông tin, ham học hỏi và được chuẩn bị hành trang cần thiết để sẵn sàng bước vào các cấp học tiếp theo, có đủ yếu tố trở thành công dân toàn cầu trong tương lai.

+ Việc phát triển chương trình giáo dục nhà trường:

+ Nội dung phát triển chương trình giáo dục của nhà trường luôn thống nhất giữa nội dung giáo dục với cuộc sống hiện thực, gắn với cuộc sống và kinh nghiệm của trẻ, cung cấp kĩ năng sống phù hợp với lứa tuổi và chuẩn bị từng bước cho trẻ hòa nhập vào cuộc sống. Ban giám hiệu hướng dẫn giáo viên lựa chọn nội dung và chủ yếu được tổ chức thực hiện theo hướng tích hợp và tích hợp theo các chủ đề gần gũi thông qua các hoạt động đa dạng, thích hợp với trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường.

+ Ban giám hiệu đưa ra kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN từ đầu năm học giúp giáo viên nắm được nội dung giáo dục của lứa tuổi mình đang phụ trách và phân công cụ thể lớp lên thao giảng về phát triển chương trình.

+ Trong năm 2022-2023, giáo viên lựa chọn và phát triển chương trình:

Lứa tuổi 25-36 tháng: dùng cọ vẽ tô màu hoa sen, Chấm màu nước bằng bông tăm; ...

Lứa tuổi 3-4 tuổi: hình nhảy múa trên nước; cắt giấy làm chong chóng; trẻ hiểu nghĩa một số động từ: đi, chạy, nhảy; kĩ năng ăn tiệc buffet; ...

Lứa tuổi 4-5 tuổi: múa hái đào bằng 1-2 tay; kĩ năng nói chuyện điện thoại; ...

Lứa tuổi 5-6: Nhảy cha-cha-cha; múa gáo dừa; dùng thước kẻ để vẽ ngôi nhà 3D; cảm nhận nghệ thuật qua múa hình thể; cảm nhận mùi hương của lá; ...

+ Trong năm nhà trường không cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới phòng tổ chức hoạt động. Tuy nhiên các phòng chức năng thể dục, phòng âm nhạc, phòng vi tính, phòng đàn, phòng đầu bếp nhí, khu vực đọc sách ngoài trời tổ chức các hoạt động hiệu quả cao. Tuy nhiên tại các lớp

đều có ứng dụng phương pháp Stem, Steam một cách hợp lý, phù hợp với chương trình GDMN. Giáo viên phân bổ các góc chơi và tạo khoảng không gian, khu vực dành riêng cho trẻ hoạt động Stem, Steam. Đồ dùng đồ chơi được các cô chuẩn bị đầy đủ, đa dạng: bìa carton, màu nước, bút, kéo, các loại dây, ...

- Kinh phí: Các lớp phối hợp với PHHS để bổ sung đồ dùng.
- Hiệu quả: Đồ chơi đa dạng, trẻ được thỏa sức sáng tạo và phát triển kỹ năng tạo sản phẩm để ứng dụng được vào thực tế. Trẻ biết cách phối hợp với bạn để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Giải pháp khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ:

- Nhà trường ứng dụng công nghệ trong phương thức giảng dạy, ứng dụng công nghệ trong quản lý và ứng dụng công nghệ trong lớp học.

- Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung: Nhà trường chọn lọc những giáo án hay, bài giảng sử dụng phần mềm activ inspire để đưa lên mạng nội bộ, đăng trên trang website <https://mnanhdaogovap.hcm.edu.vn/>, tạo kênh youtube Mầm non Anh Đào để đăng các video tuyên truyền đến phụ huynh nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như hướng dẫn trẻ thực hiện các kỹ năng tại nhà: (<https://youtube.com/channel/UC1PBiEHbxxAVZ9MDSf2yD9g>); kênh giáo dục của Quận: Ngôi nhà bé thơ.

- Trong năm học 2022 – 2023, nhà trường tiếp tục tuyên truyền cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh sử dụng phần mềm cNetViet, để nâng cao chất lượng quản lý điều hành và thông tin 2 chiều về các hoạt động chăm sóc giáo dục đem lại lợi ích thiết thực nhất tới toàn thể đội ngũ trong nhà trường và phụ huynh.

- Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ: Phần mềm cắt ghép, dựng video canva và capcut.

- Tổ chức họp trực tuyến để trao đổi nhanh những thắc mắc về chuyên môn cho giáo viên.

- Nhà trường tổ chức thao giảng các chuyên đề và quay phim gửi lên mạng nội bộ. Giáo viên các khối đều có thể xem và học hỏi kinh nghiệm, so sánh được sự khác nhau giữa các lứa tuổi để tránh bị nhầm lẫn nội dung giáo dục.

- Tổng số video tuyên truyền với phụ huynh trên trang youtube của trường: 374 video.

+ Đánh giá việc thực hiện Chương trình; việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” như sau:

- Năm học 2022-2023, nhà trường đã xây dựng đánh giá thực hiện chương trình theo chuẩn GGA. Cụ thể đã xây dựng các tiêu chuẩn 1: Môi trường vật chất; Tiêu chuẩn 2: Môi trường xã hội; Tiêu chuẩn 3: Đánh giá nội dung chương trình giáo dục nhà trường; và Tiêu chuẩn 4: Đánh giá tổ chức thực hiện chương trình giáo dục (tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục). Đã triển khai đến đội ngũ giáo viên và đánh giá theo các tiêu chí đã xây dựng theo chuẩn.

- Căn cứ Kế hoạch của PGD&ĐT Gò Vấp, nhà trường đã tiến hành rà soát các điều kiện của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyên đề "*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*" giai đoạn 2021 - 2025, phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực tiễn của địa phương (KH số 165 /KH-MNAD, ngày 18 tháng 11 năm 2021 về xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề "*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm* giai đoạn 2021-2025". và triển khai thực hiện trong nhà trường.

- Số lượng người tham gia: 43/43 (CBQL và giáo viên)

- Kinh phí: 0 đồng

- Nội dung, giải pháp và kết quả:

+ Đã lựa chọn đội ngũ CBQL, GV cốt cán tham gia các lớp tập huấn Chuyên đề của Thành phố và Phòng GD-ĐT tổ chức. Triển khai thực hiện nội dung đã được tập huấn chuyên đề của PGD&ĐT tới 100% CBQL, GV, NV của nhà trường, nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về XD và sử dụng môi trường GD.

+ Xây dựng Kế hoạch và thực hiện chương trình GDMN, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động CS, ND và giáo dục trẻ theo quan điểm "*Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*" cho đội ngũ CBQL và GV trong nhà trường.

+ Tăng cường công tác tham mưu, tuyên truyền, nhằm thu hút sự quan tâm hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng xã hội, sự phối hợp của cha mẹ trẻ trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện chuyên đề.

+ Xây dựng và chỉ đạo thực hiện mô hình điểm của trường về thực hiện "*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*" phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

+ Tăng cường các hoạt động kiểm tra, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn...lồng ghép các nội dung, tiêu chí "*Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*". Phát động các phong trào thi đua, tổ chức các hội thi cấp trường về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, về xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và tham gia các hội thi của cấp Quận, Thành phố tổ chức.

+ Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên hàng năm được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng và sử dụng môi trường, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình và hướng dẫn thực hiện phương pháp tổ chức các hoạt động CS&GD trẻ theo quan điểm GD lấy trẻ làm trung tâm.

+ Chỉ đạo đội ngũ giáo viên biết tận dụng các khu vực trong trường đã được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian phù hợp, giúp cho trẻ có được môi trường hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú để trẻ được thực hành và trải nghiệm theo PPGD tiên tiến STEAM.

+ Hàng năm, nhà trường tổ chức tốt hội thi *"Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm"* cấp trường; Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo quan điểm GD lấy trẻ làm trung tâm; Phát động phong trào thi làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề.

- Chỉ đạo đội ngũ giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh, xây dựng nội dung tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc thực hiện chuyên đề *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"* tại các lớp trong toàn trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả quá trình thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về việc thực hiện chuyên đề, nhằm đánh giá quá trình thực hiện, kịp thời tôn vinh các tập thể, cá nhân trong nhà trường đã có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc thực hiện chuyên đề tại đơn vị.

- Tham mưu các cấp, các ngành đầu tư hỗ trợ kinh phí để mua sắm, đầu tư trang thiết bị nhằm thực hiện tốt chuyên đề *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"*.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc *"Xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm"* có ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM.

→ Kết quả: giáo viên các lớp đã xây dựng kế hoạch *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"* phù hợp với từng nhóm, lớp theo từng năm học.

- Các lớp đã tổ chức hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của giáo dục mầm non và hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình, chuẩn bị cho trẻ vào lớp. Hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó

khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- Các lớp đã xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ: Đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ và trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh; Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo; Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp cần đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ trong lớp đều có thể “*Chơi mà học, học bằng chơi*”, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp. Bước đầu ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM để xây dựng và thiết kế các dự án học tập, các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng vật liệu, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm; Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau, tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ được hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức khác nhau, phát triển toàn diện và tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

- Các lớp đã xây dựng Kế hoạch giáo dục trẻ thể hiện mục tiêu giáo dục, phạm vi và mức độ, nội dung giáo dục trẻ, các phương pháp, các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ theo từng năm học. Các mục tiêu GD cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi đáp ứng với sự phát triển của trẻ phù hợp theo từng giai đoạn, từng thời điểm và theo Chương trình giáo dục mầm non có ứng dụng PPDG tiên tiến STEAM. Các nội dung giáo dục có điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp, không nhấn mạnh vào việc cung cấp cho trẻ kiến thức, kỹ năng đơn lẻ, mà cần theo hướng tích hợp, coi trọng việc hình thành và phát triển năng lực, kỹ năng sống cho trẻ. Thể hiện tính tích hợp, tạo sự gắn kết, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ và khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Tổ chức hoạt động giáo dục: Linh hoạt ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM vào việc GD trẻ theo chương trình khung của Bộ GD để tổ chức các hoạt động GD cho trẻ hợp lý. Phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo cho trẻ “*Học bằng chơi, chơi mà học*”; Tạo điều kiện cho trẻ được chủ động trải nghiệm, thực hành, trao đổi, thảo luận nhóm, được đưa ra các ý kiến đánh giá, nhận xét của mình và được hoạt động theo ý thích của mình; Phương pháp hỗ trợ theo hướng mở rộng được quan tâm để khuyến khích

trẻ sáng tạo, đồng thời tạo điều kiện cho những trẻ đang bị thiếu hụt về đặc điểm tâm lý hoặc có hoàn cảnh khó khăn; Thường xuyên chú trọng đến các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; Tạo cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình. Và giáo viên có phương pháp tổ chức, điều khiển, hỗ trợ cho trẻ đúng lúc, không làm thay trẻ, cần khuyến khích sự tương tác giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với cô giáo. Tạo cơ hội cho trẻ được tư duy, phản biện, được thực hành, trải nghiệm, được tự đánh giá theo cách hiểu của bản thân và được tự sửa sai nếu như mình làm chưa đúng theo yêu cầu của cô giáo.

- Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ đúng khả năng của mỗi trẻ, để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có. Đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ; Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu, trên cơ sở đó sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục tiếp theo cho phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ); Tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ về cách thức và tốc độ học tập và phát triển riêng. Chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

- Đặc biệt, việc phối hợp giữa giáo viên, gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện giáo dục lấy trẻ làm trung tâm được giáo viên thực hiện tốt, hiệu quả cao trong năm học này: Đa dạng các hình thức, hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN và hướng dẫn phụ huynh cách chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình; tạo mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ; Tạo điều kiện để cha mẹ trẻ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng CS&GD trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ và phối hợp với gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

+ Nhà trường lựa chọn tài liệu, học liệu theo Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020: Lập hội đồng lựa chọn tài liệu, học liệu và căn cứ vào tình hình thực tiễn, yêu cầu của chương trình GDMN để lựa chọn tài liệu, học liệu cho từng lứa tuổi; Nhà trường đã triển khai đến đội ngũ giáo viên Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Đồ

dùng - đồ chơi của trẻ đảm bảo tính thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, mang tính giáo dục cao. Và giới thiệu đến đội ngũ giáo viên các nhà xuất bản được phép phát hành sách và cùng thống nhất lựa chọn nhà sách Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền Thông – Hà Nội.

+ Công tác xã hội hóa để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình cũng được nhà trường quan tâm và thực hiện tốt: Trong năm học 2022-2023, nhà trường đã nhận được sự hỗ trợ từ phía phụ huynh để xây dựng khu vực tắm mưa, bộ đồ chơi liên hoàn tại sân 1. Tháng 11/2022, nhà trường tổ chức “Một ngày làm giáo viên mầm non” để phụ huynh các lớp tham gia, giúp phụ huynh hiểu rõ hơn về công việc của các cô cũng như các hoạt động của trẻ tại trường. Ngoài ra, nhà trường còn nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình của phụ huynh trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ thực hiện một số kỹ năng chuyên ngành: bác sĩ, họa sĩ, làm bánh, ...

3.2 Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường mầm non

- Trường 0 có trẻ học hoà nhập; tổng số lớp 0; tổng số trẻ 0.
- Nội dung GDHN thực hiện trong năm học 2022-2023: Không có.

3.3 Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

- Nhà trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05 CT/TW và chỉ thị số 27-CT/TTg) thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Theo dõi lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, giai đoạn 1 (2020 - 2025) đáp ứng Luật Giáo dục năm 2019 và Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành; các chế độ chính sách đặc thù của Thành phố (Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014; Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021; Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017; Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021). Nghị định số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021).

- Tiếp tục rà soát, theo dõi, tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp để đảm bảo việc thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

giáo viên mầm non và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp và đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng.

- Chủ động, tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn; bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; Tham gia học tập và tổ chức tại trường các buổi tập huấn việc vận dụng các phương pháp Stem, Steam, Montessori... vào thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Tuy nhiên, Sở Tài chính nhận thấy quy mô của các trường Mầm non trên địa bàn TP.HCM lớn, nguồn thu nhiều nên việc bố trí tối đa không quá 2 người để thực hiện nhiệm vụ về kế toán, văn thư, thủ quỹ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV là chưa phù hợp. Đồng thời, tại Thông báo số 552/TB-BGDĐT-UBND ngày 29/7/2016 và Thông báo kết luận của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Chủ tịch UBND Thành phố tại buổi làm việc về phát triển giáo dục và đào tạo tại TP.HCM, đã thống nhất ủng hộ TP.HCM trong việc đề nghị Bộ Nội vụ cho phép điều chỉnh Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV cho phép trường mầm non hạng 1 tuyển đủ 4 chức danh kế toán, văn thư, y tế, thủ quỹ theo đặc thù của TP.HCM. Cho nên hiện tại trường đang sử dụng 4 định biên cho các chức danh trên.

4. Nhóm giải pháp định hướng phát triển trường, lớp; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi

4.1. Rà soát sắp xếp trường lớp mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn

- Ban giám hiệu tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với các quy định của pháp luật và quy mô phát triển; đảm bảo mỗi phường có ít nhất một trường mầm non công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018-2025”; ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập. Tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, bố trí kinh phí và huy động mọi nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị... nhằm hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN.

- Tổng số trường: công lập 01;
- Tổng số nhóm/ lớp: 19; riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi: 05.
- Tổng số trẻ:
- + Công lập: 784 (Nhà trẻ: 170, tỉ lệ: 100%; Mẫu giáo: 614, tỉ lệ: 100%; 5 tuổi: 185, tỉ lệ: 100%.
- Số trẻ được ăn bán trú: 784.
- + Nhà trẻ: 170, tỉ lệ: 100%; Mẫu giáo: 614, tỉ lệ: 100%;
- + Trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 185, tỉ lệ: 100%.

4.2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Nhà trường thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/ND-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC... trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

- Đảm bảo thu nhận tất cả các trẻ trong độ tuổi ra lớp (theo phân bổ của ngành). Phối hợp phường vận động và tiếp nhận toàn bộ số trẻ 5 tuổi trong phường thuộc thường trú và các diện tạm trú.

- Phân công giáo viên có kinh nghiệm đảm nhận các lớp Lá (5-6 tuổi). Tổng số 08 giáo viên/4 lớp.

- Tiếp tục trang bị đồ dùng, đồ chơi cho các lớp 5-6 tuổi.

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi.

- 100% giáo viên đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/ND-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều

kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tham dự tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác phổ cập giáo dục GDMN cho trẻ em 5 tuổi nhằm nâng cao chất lượng và tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, lớp.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác. Cấp tài khoản và giao trách nhiệm cho cán bộ, nhân viên để phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn để mọi người dân nhận thức rõ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi là trách nhiệm, là quyền và nghĩa vụ của cộng đồng, đồng thời nhận được sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực từ cha mẹ trẻ em, các ngành, các cấp, các tổ chức kinh tế - xã hội.

- Cùng với Hội đồng giáo dục Phường 17 điều tra khảo sát nắm chắc trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục mầm non; trường, lớp, quận đang theo học (đặc biệt là trẻ 5 tuổi hiện nay chưa ra lớp Lá để vận động phụ huynh gửi trẻ học bán trú hoặc 2 buổi/ngày), cập nhật biến động vào sổ phổ cập giáo dục, tiến hành nhập số liệu điều tra vào chương trình quản lý trên máy vi tính, hoàn thành đúng tiến độ quy định của phòng giáo dục và đào tạo quận Gò Vấp.

- Thực hiện việc chứng nhận đối với trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình (danh sách học sinh, giấy xác nhận...).

- Thực hiện đạt hiệu quả xã hội hóa giáo dục, phối kết hợp tốt 3 môi trường giáo dục “Gia đình – Nhà trường – Xã hội”.

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; tổ chức tốt môi trường sống cho trẻ qua đó cải thiện tình trạng thừa cân, béo phì và giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (nhẹ cân và thấp còi).

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất; trang bị các thiết bị, đồ chơi và đồ dùng học tập để thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ

5 tuổi. Thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ 5 tuổi tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục mầm non ở mọi hình thức (công lập, ngoài công lập) theo Nghị định 49/2010/NĐ-CP.

5. Nhóm giải pháp thực hiện hiệu quả các kế hoạch, đề án

5.1. Triển khai trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”

- Tháng 8/2014, nhà trường được công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt trường chuẩn quốc gia.

- Năm học 2020 – 2021, nhà trường đăng ký đánh giá để cải tiến và thực hiện tốt hơn các tiêu chuẩn, tiêu chí trong kiểm định chất lượng giáo dục và đạt trường chuẩn quốc gia. Kết quả: Đạt chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục rà soát các điều kiện về nhân lực, vật lực và tài lực để thực hiện Công tác xây dựng trường mầm non tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế khi được yêu cầu tiếp tục.

5.2. Tham mưu và duy trì các kế hoạch đã triển khai

- Tiếp tục tham mưu triển khai một số dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước bao gồm: dịch vụ bán trú, dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ, dịch vụ đưa đón trẻ. (Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non).

- Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện “Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi” theo Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2014.

- Tham gia thực hiện Dự án “Học tập và kỹ năng cho trẻ em” Năm 2022 (Dự án Unicef) theo kế hoạch Sở GDĐT.

6. Nhóm giải pháp đẩy mạnh truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

6.1. Thực hiện công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non

- Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyên truyền phối kết hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc nhà trường yêu cầu phụ huynh học sinh tham gia vào kế hoạch hoạt động của trường không chỉ mang tính chất thông báo mà quan trọng hơn là xem cha mẹ học sinh như một kênh thông tin

hữu hiệu để giúp nhà trường có thêm những ý tưởng hay, cách làm mới trong các hoạt động của mình.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền với các nội dung được thể hiện trong chương trình từng tháng, năm học. Nội dung linh hoạt, phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của nhà trường.

- Tổ chức các lớp tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao nhận thức và chất lượng công tác tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ quản lý - giáo viên.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức: tuyên truyền trực tiếp, qua bảng tin, qua eNetViet, qua zalo..., tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, tránh việc thừa phòng học nhưng trẻ nhà trẻ không được đến trường.

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động để cha mẹ học sinh cùng tham gia lao động vệ sinh trường lớp, trồng cây xanh, làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.

6.2. Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục.

- 100% Giáo viên sử dụng được phần mềm vi tính để xây dựng kế hoạch, quản lý sức khỏe trẻ.

- Giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế các bài giảng điện tử, thiết kế các trò chơi trên máy vi tính cho trẻ.

- Các lớp tích cực tổ chức hoạt động cho trẻ với bảng tương tác.

- Trường nối mạng nội bộ trong toàn trường để quản lý giáo viên trong thực hiện chương trình.

- Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ: Phần mềm cắt ghép, dựng video canva và capcut.

- Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung: trên trang website <https://mnanhdaogovap.hcm.edu.vn/>, tạo kênh youtube Mầm non Anh Đào để đăng các video tuyên truyền đến phụ huynh nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như hướng dẫn trẻ thực hiện các kỹ năng tại nhà: (<https://youtube.com/channel/UC1PBiEHbxxAVZ9MDSf2yD9g>).

- Trong năm học 2022 – 2023, nhà trường tiếp tục tuyên truyền cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh sử dụng phần mềm eNetViet, để nâng cao chất lượng quản lý điều hành và thông tin 2 chiều về các hoạt động chăm sóc giáo dục đem lại lợi ích thiết thực nhất tới toàn thể đội ngũ trong nhà trường và phụ huynh.

7. Việc thực hiện các kế hoạch, đề án, Nghị quyết thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ

- Thực hiện Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung.

+ Số CBQL, giáo viên, nhân viên được hỗ trợ: 50 người; tổng kinh phí: 808.306.680.

- Thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Kinh phí: 782.640.000d (44 giáo viên).

- Thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 -18 tháng tuổi:

+ Số trường: 01 (CL: 01);

+ Số nhóm trẻ: 13-18 tháng: 01 (CL: 01);

+ Số trẻ: 13-18 tháng: 42 (CL: 42).

8. Công tác tiếp nhận, ban hành, thực hiện văn bản quy định, hướng dẫn về quản lý tổ chức và hoạt động cơ sở GDMN

8.1. Việc tiếp nhận văn bản quy định, hướng dẫn.

Đơn vị tiếp nhận văn bản quy định, hướng dẫn tại trang Website của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo; group zalo chung của cấp trên.

8.2. Việc ban hành, triển khai văn bản tới các cơ sở GDMN: Không có.

8.3. Việc thực hiện văn bản của các cơ sở GDMN.

Sau khi tiếp nhận văn bản của cấp trên, nhà trường phân công người thực hiện để xây dựng văn bản theo tình hình thực tế tại đơn vị; đồng thời ban hành và phát hành tới đội ngũ thông qua website, group zalo trường, Enetviet...

8.4. Những khó khăn trong việc tiếp nhận, triển khai và thực hiện văn bản: Không có.

8.5. Những quy định, nội dung khó thực hiện (ghi rõ nội dung, tại văn bản nào), lý do. Không có.

9. Quản lý về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- *Thực trạng, kết quả đạt được.*

Đầu năm học, Ban giám hiệu khảo sát điều kiện cơ sở vật chất của trường, xây dựng kế hoạch cải tạo, bổ sung, sửa chữa trình cấp trên phê duyệt. Tham mưu với các cấp lãnh đạo để hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình giáo dục, tu sửa nâng cấp một số công trình hư hỏng, mua sắm một số đồ chơi vận động ngoài trời cho học sinh.

Các lớp/ bộ phận kiểm kê, rà soát toàn bộ thiết bị dạy học, lập phiếu đề xuất, trình Phó hiệu trưởng kiểm tra và tổng hợp đề Hiệu trưởng duyệt tu sửa, bổ sung một số thiết bị dạy học mới phục vụ công tác dạy và học.

Đồng thời, các lớp/ bộ phận thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. Báo cáo với Ban Giám Hiệu (Phó hiệu trưởng phụ trách CSVC) khi có trang thiết bị, CSVC bị hỏng, cần sửa chữa, thay thế, bổ sung.

- *Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân:* Một số trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đã bị hư hỏng (do sử dụng hơn 10 năm), nhưng chưa có kinh phí để sửa chữa.

- *Đề xuất, kiến nghị:* Cấp trên tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị được sửa chữa, mua sắm lại các trang thiết bị để nhà trường phục vụ tốt cho các hoạt động chăm sóc giáo dục.

10. Công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và xã hội

- Phối hợp với Trạm y tế Phường 17, tổ chức khám sức khỏe định kì cho trẻ; Hướng dẫn các bậc cha mẹ phòng chống một số bệnh thường gặp ở trẻ em: Các bệnh về hô hấp, còi xương, suy dinh dưỡng, tiêm chủng đúng lịch, đủ mũi... Phối hợp xử lí khi có các dịch bệnh xảy ra ở trường.

- Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, về chỉ tiêu huy động trẻ trong độ tuổi đến trường.

- Phụ huynh cùng tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, của lớp. Đồng thời, phụ huynh có thể tham gia vào các hoạt động thực hiện các nội dung giáo dục trẻ phù hợp với chương trình như: hoạt động trải nghiệm, tổ chức ngày Hội, Lễ... Ngoài ra, gia đình thường xuyên trao đổi với giáo viên tại lớp những đặc điểm riêng của con mình như thói quen ăn uống, sức khỏe, cá tính... để giáo viên có biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp.

11. Công tác xã hội hóa của nhà trường trong NH 2022-2023

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính

phủ phê duyệt; thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/ND-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường hướng dẫn đội ngũ giáo viên nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các trường Mầm non với nhau.

- Năm học 2022 – 2023, nhà trường nhận được sự hỗ trợ của mạnh thường quân về công trình tắm mưa nhân tạo, 2 đôi cốp xe cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại trường.

II. Đánh giá chung

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

- Nhận thức của đội ngũ ngày càng được nâng cao. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận ngày một vững vàng.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng chuẩn. Hiện nay, toàn trường có 40/40 (100%) giáo viên đạt chuẩn, trong đó có 39/40 (97.5%) giáo viên có trình độ trên chuẩn.

- Thực hiện các chuyên đề đạt hiệu quả cao, tổ chức các hoạt động giáo dục tốt.

- Duy trì và phát huy tốt hiệu quả chăm sóc nuôi dưỡng.

- Thực hiện tốt các công tác xã hội, đoàn thể. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh.

- Giáo viên tham gia thi Giáo viên giỏi cấp Quận đạt 10 giáo viên.

- Tiếp tục có giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp thành phố.

- Học sinh tham gia các cuộc thi do Thành phố tổ chức đạt kết quả cao; Giải nhất hội thi đồng diễn thể dục; 01 giải nhất, 01 giải Nhì và 01 giải Ba hội thi Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex.

2. Những khó khăn, hạn chế

a. Những vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc của đơn vị.

- Sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định của Điều lệ trường Mầm non.

- Công tác vệ sinh môi trường xung quanh vẫn gặp khó khăn, rác thải thường xuyên tồn đọng.

- Số giáo viên xin nghỉ việc và chuyển công tác nhiều: 04 người.

- Các bộ máy vi tính tại các lớp đã xuống cấp, số lượng đàn organ đã cũ (Lý do đã sử dụng hơn 10 năm).

b. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế ở từng nội dung.

- Áp lực tuyển sinh của trường cao: Theo quy định, ngoài việc nhận trẻ trên địa bàn phường 17, nhà trường còn phải nhận trẻ ở một số phường khác (phường 5, 6, 10, 12...).

- Trường tọa lạc gần chợ và mặt tiếp giáp trục đường Phan Văn Trị nên tình trạng mất vệ sinh, buôn bán lấn chiếm lòng lề đường, bỏ rác không đúng nơi quy định của người dân... đã ảnh hưởng rất nhiều đến môi trường hoạt động của trẻ mặc dù trong thời gian qua, trường thường xuyên tham mưu với địa phương để có hướng giải quyết.

- Trường có quy mô lớn nên kinh phí chi cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, hoạt động... khá cao, thời gian sử dụng đã lâu; kinh phí do ngân sách cấp có giới hạn.

c. Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

- Tham mưu với Lãnh đạo về công tác tuyển sinh.
- Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo địa phương về công tác an ninh trật tự khu vực xung quanh trường.
- Hàng năm, có kế hoạch và tờ trình gửi UBND Quận xin sửa chữa và mua mới các thiết bị đã hư hỏng và cũ.

III. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân